

GIÁ TRỊ LỊCH SỬ, Ý NGHĨA THỜI ĐẠI VÀ SỨC SỐNG TRƯỜNG TỒN CỦA HỌC THUYẾT MÁC, TRIẾT HỌC MÁC

NGANG HỮU TOÀN^(*)

Từ những năm 40 của thế kỷ XIX đến nay, *Các Henrich Mác* đã đi vào lịch sử nhân loại với tư cách nhà tư tưởng thiên tài, nhà cách mạng vô sản, người sáng lập học thuyết khoa học và cách mạng nhất trong mọi thời đại – học thuyết Mác kim chỉ nam cho mọi hành động của giai cấp công nhân cách mạng, các dân tộc bị áp bức và nhân dân lao động toàn thế giới trong các cuộc đấu tranh cách mạng, đấu tranh vì giải phóng. Nhân loại cùng với C. Mác, học thuyết Mác đã bước sang thế kỷ XXI thế kỷ này, chúng ta coi thế kỷ như thế, cuộc đời và sự nghiệp của C. Mác đã nâng và sẽ mãi mãi đi vào lịch sử nhân loại không chỉ trong thế kỷ XXI này, mà cả những thế kỷ sau nữa với tư cách một vĩ nhân, một tâm gương mẫu mực về những cống hiến khoa học của một nhà bác học thiên tài, về tinh thần cách mạng cao cả trong sáng của một lãnh tụ cách mạng vô sản và nhà Ph. Ăngghen đã nói: “Tên tuổi và sự nghiệp của Mác nói nói sống mãi!”.

1. Các Mác và vận mệnh lịch sử của Học thuyết Mác

Nói về C. Mác và vận mệnh lịch sử của học thuyết Mác, trước hết, chúng ta cần phải khẳng định rằng, với những cống hiến lý luận mang ý nghĩa và giải quyết vấn đề thời đại, với tư cách một nhà cách mạng kiên nhẫn, một lãnh tụ thiên tài của giai cấp vô sản – giai cấp công nhân toàn thế giới, C. Mác đã đi vào lịch sử nhân loại nhờ một trong những *vở diễn nói trôi chảy* trong hàng ngũ những *vở diễn ưu đời thời đại*. Cùng với người bạn rất mực trung thành, người đồng tổ chức, người cộng sự đắc lực của mình là Ph. Ăngghen, C. Mác đã xây dựng nên học thuyết đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản cho sự thắng lợi của chủ nghĩa cộng sản toàn thế giới. Với cống hiến này, C. Mác đã đi vào lịch sử với tư cách người thầy, nhà tư tưởng thiên tài của giai cấp vô sản toàn thế giới, người chiến sĩ vô sản đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng con người, giải phóng giai cấp và giải phóng toàn thể nhân loại của giai cấp vô sản. Không chỉ thế với cống hiến này, C. Mác còn trở thành lãnh tụ tinh thần, người cố vấn kiệt xuất, nhà tổ chức xuất chúng của phong trào đấu tranh cách mạng vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân loại tiến bộ trên phạm vi toàn thế giới.

Gắn liền với tên tuổi của C. Mác và mạng tên C. Mác là một thế giới quan tiến tiến nhất, thái

(*) Phó giáo sư, Tiến sĩ, Phó tổng biên tập Tạp chí Triết học.

sở cách mạng, thật sở khoa học - *thế giới quan duy vật biện chứng*, thế giới quan cải khai nâng nếm lại cho nhân loại tiến bộ và giai cấp công nhân cách mạng toàn thế giới một “công cụ nhận thức vô hại” nên “cải tạo thế giới” trong thời đại ngày nay.

Gain liền với tên tuổi và sự nghiệp của C.Maic là “sở giải thích một cách triết học về quan hệ giữa tổ bản và lao động”. Văn dung chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử vào việc nghiên cứu chủ nghĩa tổ bản, C.Maic đã tìm ra quy luật của phương thức sản xuất tổ bản chủ nghĩa, vạch rõ quá trình phát sinh, phát triển và diệt vong của nó *Học thuyết giải trừ tầng dõ* của C.Maic đã giúp nhân loại tiến bộ thấu hiểu bản chất bóc lột xuyên suốt, không thay đổi của chủ nghĩa tổ bản. Phát hiện ra quy luật giải trừ tầng dõ trong nền sản xuất tổ bản chủ nghĩa - nội luật *phát kiến vô hại thời đại* của C.Maic trong lịch sử tổ động khoa học, sau quan niệm duy vật về lịch sử của chính C.Maic. Và khi kết thúc công trình với một tinh thần phê phán các học thuyết kinh tế trước nội nhất là kinh tế chính trị của Anh, C.Maic đã làm nên cuộc cách mạng trong lĩnh vực kinh tế chính trị học. Với học thuyết này, C.Maic đã nêu lại cho nhân loại một kho tàng lý luận quy luật về kinh tế hàng hóa, về thị trường, về tiền tệ... Chính C.Maic đã cho ra rằng, quan hệ hàng hóa – tiền tệ quan hệ thị trường tồn tại trong nhiều hình thái kinh tế – xã hội khác nhau và luôn chịu sự chi phối của phương thức sản xuất thống trị.

Gain liền với tên tuổi và sự nghiệp của C.Maic còn là *chủ nghĩa xã hội* từ những tổ động trừu tượng một *khoa học*, một học thuyết luận chứng một cách toàn diện và sâu sắc về phương diện lý luận cho công cuộc xây dựng chế độ xã hội mới mà sự minh lịch sử của nó thuộc về giai cấp công nhân cách mạng.

Với hai phát kiến khoa học vô hại là quan niệm duy vật về lịch sử và học thuyết về giải trừ tầng dõ, thông qua vai trò tích cực và giáo dục phong trào công nhân quốc tế trên cơ sở kết hợp công nhận lợi ích với một tinh thần phê phán các học thuyết trước nội về chủ nghĩa xã hội, nhất là chủ nghĩa xã hội những tổ động Pháp, C.Maic đã sáng lập ra *chủ nghĩa xã hội khoa học* với tổ cách học thuyết về sở giải phóng giai cấp công nhân và giải phóng nhân loại khỏi mọi hình thức áp bức, bóc lột và “thần thoại”. Với phương pháp luận

khoa học và thế giới quan duy vật biện chứng, C. Maic đã tìm ra quy luật phát triển của xã hội loài người là sự thay thế lẫn nhau của các hình thái kinh tế - xã hội từ thấp đến cao theo con đường lịch sử – tự nhiên và lực lượng xã hội của thế chế nô lệ bản và sáng tạo ra xã hội mới – xã hội xã hội chủ nghĩa – là giai cấp vô sản cách mạng.

Không chỉ thế gain liền với tên tuổi và sự nghiệp của C.Maic còn là sự ra đời của phong trào công nhân và công nhân quốc tế là phong trào đấu tranh của giai cấp nhân loại tiến bộ bằng cách mạng, theo những nguyên lý của một học thuyết thật sở khoa học, dõ đời sống lãnh đạo của các chính đảng cách mạng của các sở nghiệp giải phóng nhân loại thống nhất với sở nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và giải phóng nhân loại tiến bộ của sở nghiệp giải phóng nội C.Maic đã dành toàn bộ sở nghiệp sáng tạo lý luận và đấu tranh cách mạng của mình cho việc giáo dục, tổ chức giải phóng nhân, làm cho họ có ý thức và nhận thức ngay càng rõ hơn về những nội kiến, tiến bộ giải phóng mình và giải phóng toàn nhân loại khỏi mọi hình thức áp bức, bóc lột và “thần thoại”. Hơn nữa, C.Maic còn khẳng định sở nghiệp xây dựng chế độ xã hội mới và giải phóng nhân loại là sự minh lịch sử của giai cấp công nhân cách mạng và chính đảng của nó

Trong toàn bộ lịch sử tổ động cải biến xã hội suốt nhiều thế kỷ không một tổ động nào, học thuyết nào có thể sánh kịp tổ động, học thuyết của C.Maic về phương diện *khoa học và cách mạng*. Ngay từ thời còn trẻ C.Maic đã nêu ví dụ với Prometheus – một vị thần trong thần thoại Hy Lạp có hai mắt hình ảnh của thần lửa hiện thân của trí tuệ anh minh, của khả năng lao động và tài năng sáng tạo của con người, là ý chí đấu tranh kiên cường và bất khuất cho tiến bộ tự do và hạnh phúc của con người. Bằng việc phát hiện ra những quy luật khác quan của sự phát triển xã hội, lần đầu tiên trong lịch sử tổ động nhân loại, C.Maic đã cho ra cho giai cấp vô sản và nhân loại tiến bộ toàn thế giới những *con đường và biện pháp hiện thực* để giải phóng khỏi ách áp bức và mặt xã hội và tạo ra những nội kiến, tiến bộ cho một cuộc sống thật sở mang tính người – cuộc sống với chủ nghĩa viết hoa, cho hạnh phúc, cho sự phát triển tự do và

toan diện mỗi năng khiếu thể chất và tinh thần của mỗi người.

Sinh ra và lớn lên khi phong trào giải phóng con người và xã hội đang phát triển và nổi lên cấp thiết lại phải coi một lý luận khoa học dẫn đường, năng thổi những tiền đề vật chất và tổ chức nhất định cũng cần chín muồi cho một lý luận nhờ vậy, với trí tuệ anh minh của một nhà bác học, với nhận quan chính trị của một nhà cách mạng, C.Mác đã trở thành người khởi xướng và xây dựng nên học thuyết khoa học và cách mạng về sự nghiệp giải phóng con người, giải phóng xã hội.

Sở phát triển nhanh chóng của lực lượng sản xuất gắn liền với cuộc cách mạng công nghiệp đã tạo ra một cơ sở hiện thực để giải quyết nhiệm vụ lịch sử vô hạn là thực hiện chế độ xã hội mới, giải phóng lao động, giải phóng con người và xã hội. Cùng với sự phát triển của chủ nghĩa vô thần, một lực lượng xã hội mới khai sáng giải quyết nhiệm vụ lịch sử vô hạn đó đã xuất hiện. Lực lượng này là giai cấp vô sản cách mạng toàn thế giới và C.Mác chính là người đã phát hiện ra và luận chứng khoa học cho sự mệnh lịch sử mới của họ.

Khang định lịch sử tất cả các xã hội có giai cấp “chẳng lịch sử nào tranh giành cấp” và “bất cứ cuộc đấu tranh giai cấp nào cũng là một cuộc đấu tranh chính trị”, song với C.Mác, đấu tranh giai cấp chẳng phải là phòng tuyến, chướng ngại phải là mục đích. Và khi xuất phát từ quan niệm coi sự vật không nội tại của phòng tuyến sản xuất lại cái quyết định sự phát triển của toàn bộ lịch sử xã hội và đấu tranh giai cấp mà nhấn mạnh cao là thời kỳ cách mạng chính là non bầy nên thay đổi hình thái kinh tế – xã hội, C.Mác đã khẳng định đấu tranh giai cấp là những lực trực tiếp của lịch sử các xã hội có giai cấp. Riêng, trong xã hội có áp bức giai cấp, đấu tranh giai cấp là phòng tuyến để chống những cái tạo xã hội, mà con cái tạo cái bản thân các giai cấp cách mạng và quần chúng lao động. Chẳng bằng cách thông qua đấu tranh cho tới đó, không cam chịu số phận nô lệ các giai cấp bị áp bức, bóc lột mới giải tỏa được tinh thần nô lệ và những tập quán xấu do chế độ xã hội áp bức người, người bóc lột người sản sinh ra. Nhiều nơi cho thấy, với C. Mác, đấu tranh giai cấp không chỉ là non bầy của lịch sử trong thời kỳ cách mạng, mà còn là những lực thúc đẩy sự phát triển của nội dung xã hội trong thời kỳ phát triển bình

thường của xã hội có giai cấp.

Khang định đấu tranh giai cấp là một trong những nội dung phát triển quan trọng của các xã hội có giai cấp, song C.Mác không có một hình thức nào của đấu tranh giai cấp; và cũng chưa bao giờ có một công việc, tuyệt vời nhất là đấu tranh bóc lột. Với ông, đấu tranh giai cấp chẳng phải là phòng tuyến để “thiết lập một tổ chức lao động mới” và bóc lột chẳng phải là “bản năng” cho sự ra đời một chế độ xã hội mới. Không chỉ thế ông còn luôn nhấn mạnh rằng, cuộc đấu tranh giai cấp do giai cấp vô sản tiến hành là cuộc đấu tranh cuối cùng trong lịch sử nhân loại; nội là phòng tuyến tất yếu để giải phóng nhân loại, giải phóng toàn xã hội khỏi ách áp bức, bóc lột, khỏi sự phân chia giai cấp và đấu tranh giai cấp. Chính C.Mác cũng đã từng nói rằng, ông không phải là người đấu tranh phát hiện và để giải cấp, mà chỉ có công phát hiện ra quy luật tồn tại, phát triển và tiêu vong của giai cấp và đấu tranh giai cấp; đấu tranh giai cấp là để giải quyết xã hội có sự mệnh lịch sử này là giai cấp vô sản cách mạng toàn thế giới.

Những cuộc cách mạng bão táp, những cuộc đấu tranh trên quy mô rộng lớn của giai cấp vô sản và kèm theo nó là sự sụp đổ của chế độ phong kiến và việc xác lập chủ nghĩa vô thần trong thời đại của C.Mác đã làm loà ro những mâu thuẫn giai cấp và những vấn đề xã hội đã chín muồi nên một khoảng thời gian ngắn thay chúng. Tổ tiên tiên tiến của nhân loại đã nắm vững và dõ dỏi hình thức này hay khác, đã phân ánh những mâu thuẫn, những vấn đề xã hội ấy và cũng đã tìm ra câu giải đáp cho những vấn đề do lịch sử đặt ra. Song, không một ai khác ngoài C.Mác đã nắm bắt được, nhận thức được một cách sâu sắc những mâu thuẫn, những vấn đề xã hội này và tìm ra lời giải đúng đắn cho chúng trên một quan niệm triết học về cách mạng và thế giới khoa học.

Học thuyết khoa học và cách mạng của C.Mác đã mở ra hình thành và phát triển trong bối cảnh hiện thực của châu Âu giữa thế kỷ XIX. Song, sự hình thành và phát triển của học thuyết này không phải là tách rời những truyền thống nội tại của tổ tiên xã hội, không phải ở bên ngoài con đường phát triển của nền văn minh nhân loại. Nội là sự kế thừa hợp pháp của tất cả những gì ưu tú nhất mà nhân loại đã sáng tạo ra trong lĩnh

vôc nhân thộc tòi nhiên và nôi sớng xỏ hói. Nôi nỏi đũa trên tạt cỏi nhỡng thanh tũu của tũ tũng xỏ hói, nỏc biẻt lỏ trên nhỡng thanh tũu của triẻt hỏc cỏi nẻn Nỏic (trỏc tiẻp nhỏt lỏ phep biẻn chỡng của Hẻghen và chũing hỏa duy vỏt nhân bỏn của Phoiỏbỏc), kinh teỏchỏnh trỏ hỏc Anh (nỏi biẻu lỏ A.Xmít và N.Ricỏicỏn) và chũing hỏa xỏ hói khỏng tũng Phỏp (nỏi biẻu lỏ Xanh Xỏmỏng, S.Phurẻvỏ và R.Obẻn). Tũ bỏn thỏn chũng, nhỡng thanh tũu nỏy khỏng thẻ nẻm lỏi mỏt nhân thộc toỏn đẻn, khoa hỏc và cỏch mỏng vẻ tiẻn trỏnh lỏch sũu nhân loỏi, khỏng thẻ cỏu thanh mỏt thẻ giỏi quan hoỏn chỏnh. Thộc tiẻn nỏi hỏi phỏi cỏi mỏt quan niẻm hoỏn toỏn mỏi nẻ xỏm xẻ tiẻn trỏnh phỏt triẻn của lỏch sũu nhân loỏi, vai trỏ của cỏc giỏi cỏp xỏ hói, của quỏn chũng nhân đỏn và nhỡng cỏn nhân trong tiẻn trỏnh phỏt triẻn nỏu. Vỏ quan niẻm mỏi nỏi thẻ giỏi quan triẻt nẻ cỏch mỏng và thỏt sũ khoa hỏc nỏi nỏic C.Mỏic nẻ xỏt và phỏt triẻn.

Tạt cỏi nhỡng gỏi hỏp lyừ trong cỏc trỏo lỏu tiẻn tiẻn của tũ tũng xỏ hói nẻ nỏic C.Mỏic tiẻp thu, kẻ thỏi mỏt cỏch cỏi phep phỏn và kiẻm nghiẻm chũng qua phong trỏo vỏ sỏn, qua thộc tiẻn nỏu tranh cỏch mỏng của bỏn thỏn mình và xỏy đỡng lỏi mỏt cỏch sỏng tỏo theo lỏp trỏng của giỏi cỏp vỏ sỏn cỏch mỏng. Nẻnh giỏi mỏt cỏch rỏi rỏng và sỏu sỏc yừng hỏa và giỏi trỏ trong nhỡng phỏt kiẻn khoa hỏc của C.Mỏic nỏi vỏi phong trỏo nỏu tranh cỏch mỏng của giỏi cỏp vỏ sỏn và nhân loỏi tiẻn bỏi V.I.Lẻnỏn nỏi quỏi quẻt khỏng nỏnh: "Chẻ cỏi chũing hỏa duy vỏt triẻt hỏc của Mỏic lỏ nỏi chẻ cho giỏi cỏp vỏ sỏn con nỏ đỡng phỏi theo nẻ thỏt kỏi chẻ nỏi nỏi lẻ vẻ tinh thỏn, trong nỏu tạt cỏi cỏc giỏi cỏp bỏ ỏp bỏc nỏi sỏng lỏy lỏt tũ trỏic tũ nỏy. Chẻ cỏi hỏc thẻt kinh teỏ của Mỏic lỏ nỏi giỏi thỏc nỏic nỏi vỏ thộc sũ của giỏi cỏp vỏ sỏn trong toỏn bỏ chẻ nỏi tũ bỏn chũing hỏa"¹. Rỏng, vỏi hỏc thẻt khoa hỏc và cỏch mỏng của C.Mỏic, trên toỏn thẻ giỏi, "tũ chỏu Myỏnẻn Nẻt, tũ Thũy Nẻn nẻn Nam Phi, nhỡng tỏ chỏc nỏc lỏp của giỏi cỏp vỏ sỏn nẻng ngay cỏng tẻng thẻn nhiẻu" và trong nỏu tranh giỏi cỏp, hỏi nỏi tũ giỏi đức và bỏi đỡng lyừ tũ đỡng cỏch mỏng, "nỏn kẻ vỏi nhau ngay cỏng chỏt chẻ hỏn", "tỏ lỳẻn lỏc lỏ đỡng của mình và lỏn

đỏn lẻn khỏng gỏi nẻn nỏi"².

Vẻc vỏch trên nhỡng mỏu thuỏn nỏi tỏi của chũing hỏa tũ bỏn nỏi nỏi C.Mỏic nẻn kẻ luỏn khoa hỏc rỏng, *sũ đẻt vỏng của xỏ hói tũ sỏn và sũ rỏ nỏi của chẻ nỏi xỏ hói mỏi* - xỏ hói xỏ hói chũing hỏa *nẻ lỏ tạt yẻu nỏi nhau*. Vỏ trên cỏi sũ phỏn tẻch mỏt cỏch sỏu sỏc quỏi trỏnh phỏt triẻn của cỏc quan hẻ xỏ hói, C.Mỏic nỏi nẻ nẻn nhân thộc nẻng nẻn vẻ vỏi trỏ lỏch sũu vỏ nỏi của giỏi cỏp vỏ sỏn toỏn thẻ giỏi vỏi tũ cỏch lỏc lỏ đỡng cỏi khỏi nẻng cỏi tỏ tỏn gỏc cỏc quan hẻ xỏ hói, thũ tiẻu tẻnh trỏng ngỏi bỏc lỏ ngỏi và xỏy đỡng chẻ nỏi xỏ hói mỏi, tũ giỏi phỏng mình và qua nỏi giỏi phỏng nhân loỏi. C.Mỏic cỏi nỏi lỏ mỏc nẻch nhân nỏi cao cỏi của cuỏc nỏu tranh giỏi cỏp của giỏi cỏp vỏ sỏn, cuỏc nỏu tranh cỏi sũ mẻnh lỏch sũ lỏ giỏi phỏng toỏn thẻ nhân đỏn lỏ nỏng khỏi nhỡng nẻu kiẻn sỏng vỏn nhân nỏi trong xỏ hói tũ sỏn.

Khỏng chẻ khỏng nỏnh sũ mẻnh lỏch sũ của giỏi cỏp vỏ sỏn, bẻng sũ phỏn tẻch khoa hỏc sỏu sỏc, C.Mỏic nỏi chỡng mình rỏng, *chũing hỏa cỏing sỏn* khỏng phỏi lỏ nẻu mỏng ỏic của nhỡng ngỏi mỏ mỏng, mỏ lỏ mỏt sũ vỏn nỏng lỏch sũ *hiẻn thộc* nẻnh xỏ bỏi thẻ chẻ xỏ hói hiẻn tỏn. "Nỏi vỏi chũng tỏ, - C.Mỏic nẻnh mẻnh, - chũing hỏa cỏing sỏn khỏng phỏi lỏ mỏt *trỏng thỏi* cỏn phỏi sỏng tỏo rỏ, khỏng phỏi lỏ mỏt *lyừ tũ đỡng* mỏ hiẻn thộc phỏi khỏn theo. Chũng tỏ gỏi chũing hỏa cỏing sỏn lỏ mỏt phong trỏo *hiẻn thộc*, nỏ xỏ bỏi trỏng thỏi hiẻn nỏy"³.

Trẻn thộc tẻ lỏch sũ nhân loỏi tũ giỏi thẻ kỳ XIX nẻn nỏy lỏ lỏch sũ nỏu tranh vỏ hỏ bẻnh, nỏc lỏp đỏn tỏc và chũing hỏa xỏ hói của cỏn nhân loỏi tiẻn bỏ Nỏi lỏ mỏt phong trỏo cỏch mỏng hiẻn thộc, mỏ đức cỏi lỏc lỏm vỏ thỏi trỏo, phỏi trỏi qua nhỡng bỏ đức quỏn cỏ, sỏng chỏa bỏo giỏ nỏi ngỏng lỏi, bỏi nỏi lỏ xỏ thẻ tạt yẻu của lỏch sũ nỏ C.Mỏic nỏi khỏng nỏnh. Lỏch sũ nhân loỏi kẻ tũ sau sũ sũp nỏ của Liẻn Xỏ và cỏc nỏic xỏ hói chũing hỏa Nẻng ỏu cuỏi thẻ kỳ XX nẻn nỏy, cỏing vỏi sũ chỡng lỏi của phong trỏo cỏing sỏn quỏc tẻ nỏ cỏi ỏnh hỏ đỡng tiẻu cỏi tũ sũ nghiẻp cỏch mỏng của nhân loỏi tiẻn bỏ nẻng nỏu tranh cho hỏ bẻnh, nỏc lỏp đỏn tỏc, đỏn chũing hỏa xỏ hói. Tỏn thỏt lỏn lỏ nỏy nỏi lỏ

¹ V.I.Lẻnỏn. *Toỏn tỏp*, t.23, Nxb Tiẻn bỏi Mỏxcỏvỏ, 1980, tr.57-58.

² V.I.Lẻnỏn. *Sủ đ.*, t.23, tr.58.

³ C.Mỏic và Ph.Ảngghẻn. *Toỏn tỏp*, t.3, Nxb Chỏnh trỏ Quỏc giỏ, Hỏ Nỏi, 1995, tr.51.

chăm bôôt tiến của nhân loại thì lên chuỳnh hóa xài hoả, khiến cho cách mạng xài hoả chuỳnh hóa rồi vào giai đoạn thoải trạo, song không vì thế mà phong trạo cách mạng thế giới và chuỳnh hóa xài hoả không còn khả năng phát triển. Bảng chống lịch sử không thể bác bỏ là sau số sụp đổ của Liên Xô và các nước xài hoả chuỳnh hóa Đông Âu, thông qua những loài cải tạo cải cách, nó mới theo hình hướng xài hoả chuỳnh hóa đời sống lãnh đạo của các nước công sản, công cuộc xây dựng xài hoả chuỳnh hóa xài hoả ở các nước xài hoả chuỳnh hóa còn lại vẫn đang tiếp tục với những thành công bôôt nữa mà cái thế giới nêu thêu nhân. Một bảng chống lịch sử nữa cũng không thể bác bỏ - nội là số ra đời của phong trạo cảnh tài và xu hướng thì lên chuỳnh hóa xài hoả ở hàng loạt nước thuộc khu vực Mỹ Latinh trong những năm gần đây. Những hiện thức lịch sử nội chống mình rằng, mà chuỳnh hóa xài hoả đang những trước nhiều khó khăn, thời thối, song từ những bài học thành công và thất bại cũng nhờ đó khai vọng và số thức tành của cải dân tộc, nội vẫn còn nhiều kiến và khả năng tạo ra bôôt phát triển mới. Rằng, "lịch sử thế giới đang phải trải qua những bôôt quanh co; song, *loại người cuối cùng nhất trong số tiến tới chuỳnh hóa xài hoả, vì nội là quy luật tiến hóa của lịch sử*"⁴.

Không ai khác ngoài C.Maic nữa phát hiện ra quy luật tiến hóa nội của lịch sử nhân loại những năm. Và cũng chính C.Maic nữa luận giải một cách sâu sắc và chống mình một cách côi luận côi cho khả năng trở thành hiện thức của quy luật tiến hóa nội trong một học thuyết cách mạng triết học và khoa học thật số mang tên ông, trên cơ sở của thế giới quan duy vật biện chứng do ông cùng với Ph.Ăngghen sáng lập và phát triển. Nhớ Ph.Ăngghen, khi kháng nòng phát kiến lớn lao này của C.Maic, nữa viết: "Trên hành tinh của chúng ta, Saiclô Năicuyr nữa tìm ra quy luật phát triển của thế giới hữu côi. Maic nữa phát hiện ra quy luật côi bản chỉ phối số vẫn nòng và phát triển của lịch sử loài người. Maic cũng phát hiện ra quy luật mà theo nội cheá nữa xài hoả hiện nay của chúng ta nòng hình thành cùng với số phần chia giai cấp vô nữa của nội thành những nhất

bản và công nhân làm thuê quy luật mà theo nội xài hoả này nòng hình thành và phát triển cho nên khi nội phát triển cao hơn bản thân nội quy luật xài hoả ấy, cuối cùng, mà theo nội phải bỏ đi hết vong, giống như tất cả các giai đoạn lịch sử trước nữa của xài hoả"⁵.

C.Maic, nhờ Ph.Ăngghen nữa kháng nòng, "là một trong những người lỗi lạc hiếm côi trong suốt cái một thế kỷ". Nhìn lại số nghiệp sáng tạo lý luận và cuộc đời hoạt nòng cách mạng của C.Maic, chúng ta hoàn toàn côi thế kháng nòng rằng, ông không ché lao nhọc hoặc anh minh, nhất là tòng thiên tài, mà con lao một nhà cách mạng triết học này nhiệt huyết. Những phẩm chất cao quý nội thông nhất làm một trong suốt cuộc đời hoạt nòng cách mạng và sáng tạo lý luận của C.Maic. Công hiến lý luận và số sống tòng tòng của C.Maic cũng chính là công hiến và số sống của số nghiệp cách mạng mà ông suốt đời theo đuổi. Thước nữa số nghiệp tòng phong trạo công nhân và cuộc đấu tranh cách mạng nhằm làm nữa chuỳnh hóa tòng bản, giành thắng lợi cho chuỳnh hóa xài hoả và qua nội giai phong con người, giai phong giai cấp và toàn thế nhân loại - nội là mục đích chủ yếu, là lý tòng cao nhất nhất của C.Maic. Nội cũng là "số nghiệp chân chính" của C.Maic. "Viết thành lập Hội liên hiệp công nhân quốc tế mà Maic nữa nòng thêu nhân là lãnh tụ của hội này, từ năm 1864 đến năm 1872 là vong hoa vinh quang cho một bộ phận của số nghiệp sáng tạo này của ông"⁶. Với khoa học - lĩnh vực mà C.Maic nữa biết yêu thích, say mê mà từ những thế đó tòng bộ cuộc đời mình cho nội "khi côi một tiến bộ khoa học mới, cho dù tiến bộ khoa học ấy côi nòng ông dùng và thức tế hay không thì không ai côi nòng niềm vui thức số bằng ông", bởi với ông, "khoa học trước hết nhờ cái non bầy mình mẽ của lịch sử nhờ một lực lộng cách mạng theo nghĩa hết sốc nòng nữa của tòng này"⁷.

C.Maic, nhờ Ph.Ăngghen nhân xét, con là "con người của khoa học". Với C.Maic, khoa học là "một nòng lực lịch sử một lực lộng cách mạng" và do vậy, ông nữa ra sốc vẫn dùng những kiến thức mà nhân loại tích lũy nòng vào tất cả các

⁴ Năng Công sản Việt Nam. *Công lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. Nxb Số thật, Hà Nội, 1991, tr.8.

⁵ C.Maic và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.19, tr.496.

⁶ C.Maic và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.19, tr.497.

⁷ C.Maic và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.19, tr.497.

lớn vóc ma ởing am hiểu, “năc biêt la trong lịch söi”, với một khái vöng lớn lao la nêem khoa hóc phuc vui nhöng ngöôi bò áp böc va biêt khoa hóc nôi thanh một vui khí trong tay bân thân quán chung nhai dân lao nöng. Song, nêiu nôi hoan toan khöng phai la nêiu chui yeu nôi với C.Maic. C.Maic con la con ngöôi của söi nghiệp nău tranh cai ch maing của giai cấp vo sâin toan the giöi. “Tröc he Maic la một nha cai ch maing”. Với tö cai ch nay, C.Maic năi tham gia một cai ch tích cök hôn bät cöi lai va söi nghiệp giai phong giai cấp vo sâin ma ởing la ngöôi nău tiên năi nêem lai cho hoi yu thöc ve nêi va vö của bân thân mình va yeu cau của mình, yu thöc ve nêiu kien nêi giai phong mình. Nôi möi thät söi la “söi meinh thiet thân” của C.Maic. “Nău tranh la hanh nöng töi nêien của Maic. Va Maic năi nău tranh một cai ch say söa, kien cöng va coi ket quai khöng may ngöôi nööc nhö vay”⁸.

Toan böi söi nghiệp saing tao ly luai va cuöc nôi hoat nöng cai ch maing với tö cai ch nha bai hóc anh minh, nha tö tööng thiet tai, nha cai ch maing vö năi năi nêem lai cho C.Maic vinh quang toai hanh của möi *vö nhai noi troi nhất trong moi thoi năi* va tröi thanh möi tam göng maui möc ve tinh khoa hóc va tinh cai ch maing he söc cao nêp của möi con ngöôi luai lai nău tranh cho töi do va hanh phuc của nhai loai tiên böi lam le söng, ly tööng va söi meinh của cai cuöc nôi. Va thät vay, C.Maic năi trai qua möi cuöc nôi gian khoi Gian khoi cai trong lao nöng khoa hóc lai trong cuöc söng nôi thöng, nhöng khöng vi the ma ởing töi böi nôi nêi tìm möi con nööng de dang, möi cuöc söng nhan hai, sung sööng. Nău tranh cho töi do, cho hanh phuc của ngöôi lao nöng, nău tranh chöng lai nhöng kei böc löi va töi töi của chung, nău tranh cho hoi bân, dân chui va tiên böi xa hoi - nôi la nêiem vui, la hanh phuc, la söi meinh của cai cuöc nôi öng. Ngay töi nhöng năim con treu C.Maic năi chiein nău kien cöng, nău tranh khöng khoan nhöng với chea nôi chuyein chea với te ngu dân, với aich áp böc chính trò va nôi dich xa hoi ma chea nôi nay chui tröng, thöc hiein. Trong suot cai cuöc nôi mình, öng khöng bao giöu buöng löi vui khí phe bân. Với vui khí nay, öng năi phe phai, chöng lai nhöng tö tööng sai lam, nhöng hóc thuyet giai

khoa hóc, chöng lai thät nôi bao thuy söi giai döi, söi nhui nhai va thach thöc giai cấp thöng trò, cai ch nha tö tööng, nha hoat nöng chính trò của giai cấp nay.

Xuat thân töi möi gia nênh quy töc thöng löu, nhöng C.Maic năi tö böi năc thang danh vöng röc röi của hóc nööng, tö böi cuöc söng năy nui tiên nghi của möi nha bai hóc nang thanh năi, của möi nha tö tööng thoi thöng nêi löa chöi cho mình söi phai gian nan của möi ngöôi löu vong chính trò, nôi tuyet với hoan cai ch của mình nêi chap nhai cuöc söng tha höng, xa que höng, năi nööc, năy bân thân mình va gia nênh mình va cai ch lai nêi nôi nay va thieu thon, va söi sâi nôi, truy böc của cai ch sai va cai giöi cam quyên.

Trong lao nöng khoa hóc, với C.Maic, “khöng coi con nööng cai quan na öi trong khoa hóc cai va ch nhöng ngöôi na khöng söi chöi chai, möi göi treu lein nhöng con nööng nôi beu gap gheinh của nôi thì möi hy vöng năi töi nênh cao xai lai của khoa hóc ma thoi”. Trong lao nöng khoa hóc va saing tao ly luai, C.Maic chính la möi ngöôi nhö vay. Danh suot cai cuöc nôi cho lao nöng khoa hóc va saing tao ly luai, C.Maic năi nêi lai cho chung ta möi di sâi nôi söi ma khöng may ngöôi coi nööc, trong nôi böi *Tö bân* la cöng tröng nôi söi nhat, vö năi nhat va cung với nhieu tai phai khai của öng, của Ph.Ängghen – ngöôi bân he möc trung thanh, ngöôi cöng söi nêi löc của öng, böi *Tö bân* nôi nôi va phong trao vo sâin toan the giöi với tö cai ch “tai phai göi nău giöng”

Cuöc nôi saing tao ly luai va hoat nöng cai ch maing của C.Maic nôi böi nôi nôi öi töai 65 do beinh tai, do lao nöng khoa hóc quai söc, do nhöng nêiu kien sinh hoat he söc nang nêi nôi luc cung khoi C.Maic qua nôi, nhöng öng nôi coi nööc nêim hanh phuc löi lao la thät nööc nhöng thanh quai nău tiên của lao nöng khoa hóc, saing tao ly luai va thöc tiên hoat nöng cai ch maing của mình. C.Maic nôi nôi toan the giai cấp vo sâin cai ch maing va nhai loai tiên böi thöe nhai khi con söng, töi vinh khi nôi qua nôi va cho nêi nay, tei töai va söi nghiệp của öng va töi saing trong thoi năi chung ta.

Nôi ve söi nghiệp saing tao ly luai của C.Maic, tröc he cai ch phai khai nênh rang, với tö cai ch nha tö tööng của giai cấp vo sâin cai ch maing toan the giöi, trong suot cuöc nôi tìm töi va saing tao

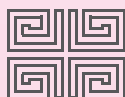
⁸ C.Maic va Ph.Ängghen. *Söd.*, t.19, tr.501.

ly luận cho giai cấp mà chính C.Mác đã trở thành lãnh tụ, C.Mác không hề kết thúc và tiếp thu, mà còn phải triển khai sáng tạo tất cả những gì tiến bộ hợp lý trong các trào lưu tư tưởng xã hội tiên tiến của nhân loại, trong thời luận kiếm nghiệm chung trong thời đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản thế giới và của chính bản thân mình. Và chính việc luận tuân thủ một cách nghiêm ngặt số thống nhất biện chứng giữa lý luận và thực tiễn này đã đem lại cho C.Mác vinh quang của một người sáng lập học thuyết và mang tính khoa học, và mang bản chất cách mạng, coi khai sáng làm thay nội nội sống hiện thực của cải nhân loại trong thời đại này. Cũng chính vì vậy mà học thuyết Mác không hề mang *giai trò lịch sử* mà còn mang *ý nghĩa văn hóa thời đại*, trở thành kim chỉ nam, thành vũ khí lý luận sắc bén trong cuộc đấu tranh để giải phóng và giải phóng nhân loại của giai cấp vô sản toàn thế giới, thành công lớn, nguyên tắc hành động của các Đảng Cộng sản và Đảng nhân trên toàn thế giới. Nội về công hiện có đại này của C.Mác, V.I.Lenin đã khẳng định: “Toàn bộ thiên tài của Mác chính là ở chỗ ông đã giải đáp được những vấn đề mà từ trước tiên tiến của nhân loại nêu ra. Học thuyết của ông ra đời là *sở kết thúc* thay vào trước tiếp những học thuyết của các đại biểu xuất sắc nhất trong triết học, trong kinh tế chính trị học và trong chủ nghĩa xã hội. Học thuyết C.Mác là học thuyết văn minh vì nó là một học thuyết chính xác. Nó là một học thuyết hoàn bị và chặt chẽ nội cung cấp cho người ta một thế giới quan hoàn chỉnh, không thỏa hiệp với bất cứ một số mệnh nào, một thế lực phản động nào, một hành vi nào của xã hội của tổ tiên. Nó là người thừa kế chính năng của

tất cả những cái tốt đẹp nhất mà loài người đã tạo ra hồi thế kỷ XIX”⁹. Và khi nói về giai trò, tính khoa học và bản chất cách mạng của học thuyết Mác, V.I.Lenin đã khẳng định rằng, toàn bộ giai trò của học thuyết Mác là ở chỗ lý luận nội “về bản chất là một lý luận coi tính chất phê phán và cách mạng”. Sở phê phán nội là “sở phê phán duy vật chủ nghĩa”, sở phê phán duy nhất mà C.Mác coi là “coi tính chất khoa học” và do vậy, nội mang lại cho học thuyết Mác, về bản chất, là cách mạng. Tính khoa học và tính cách mạng - nội là những cái “hoàn toàn và tuyệt đối với nội của *chủ nghĩa Mác*”. Rằng, “sở hấp dẫn những gì công nội đại là cuốn những người xã hội chính là ở chỗ nội kết hợp tính chất khoa học chặt chẽ và cao (nội là nhân cao nhất của khoa học xã hội) với tinh thần cách mạng, và kết hợp không phải một cách ngẫu nhiên, không phải chỉ vì người sáng lập ra học thuyết ấy đã kết hợp trong bản thân mình những phẩm chất của nhà bác học và của nhà cách mạng, mà là kết hợp trong chính bản thân lý luận ấy, một số kết hợp nội tại và khẳng định”¹⁰.

Nhờ vậy, theo V.I.Lenin, cái hạt nhân làm nên tính khoa học và bản chất cách mạng của học thuyết Mác, chủ nghĩa Mác và đem lại cho nội văn minh lịch sử lớn lao không gì thay thế nội chính là *thế giới quan duy vật biện chứng* của C.Mác - cái thế giới quan mà với nội ông đã cùng với Ph.Ăngghen xây dựng nên học thuyết triết học mới, trong nội chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng thống nhất với nhau một cách hữu cơ thành một hệ thống chỉnh thể - *chủ nghĩa duy vật biện chứng*, một hình thức mới, một giai đoạn phát triển cao của chủ nghĩa duy vật triết học.

(*Xem tiếp phần 2 bài viết, năng số 2 (12) - 2009*).



⁹ V.I.Lenin. *Sđđ*, t.23, tr.49-50.

¹⁰ V.I.Lenin. *Sđđ*, t.1, tr.421.